

Số: 1734/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT- BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của
Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc
Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;*

*Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy,
số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp Tờ trình số 1451/TTr- STP ngày 20
tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Yên Bái (viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng, chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp và sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Chức năng: Trung tâm có chức năng đấu giá các loại tài sản theo trình tự, thủ tục và nguyên tắc được quy định tại Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá theo quy định tại Điều 4 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, bao gồm:

a) Tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

b) Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật;

c) Tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

d) Tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm;

đ) Tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự;

e) Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

g) Tài sản là hàng dự trữ quốc gia theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia;

h) Tài sản cố định của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

i) Tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản;

k) Tài sản hạ tầng đường bộ và quyền thu phí sử dụng tài sản hạ tầng đường bộ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

l) Tài sản là quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

m) Tài sản là quyền sử dụng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

n) Tài sản là quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện;

o) Tài sản là nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật;

p) Tài sản khác mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá.

2. Thực hiện đấu giá tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn bán thông qua đấu giá theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

3. Tổ chức thực hiện đấu giá tài sản trực tuyến theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

5. Yêu cầu người có tài sản đấu giá cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, giấy tờ có liên quan đến tài sản đấu giá.

6. Nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản.

7. Cử đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá.

8. Thực hiện dịch vụ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, quản lý tài sản và dịch vụ khác liên quan đến tài sản đấu giá theo thỏa thuận.

9. Xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức lựa chọn bán thông qua đấu giá theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

10. Quyết định tịch thu tiền đặt trước trong các trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.

11. Phân công đấu giá viên hướng dẫn người tập sự hành nghề đấu giá.

12. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định của Luật Đấu giá tài sản.

13. Quản lý viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp giao.

15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của Trung tâm với Sở Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo: Trung tâm có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và có số lượng người làm việc thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ theo quy định.

a) Giám đốc (đấu giá viên) là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm. Có trách nhiệm báo cáo với Lãnh đạo Sở về tổ chức, hoạt động của Trung tâm theo quy định;

b) Phó Giám đốc là người giúp việc Giám đốc và được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được giao ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và chế độ chính sách khác đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Tư pháp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hàng năm. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý các đấu giá viên, các

viên chức khác và người lao động của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 4. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản ban hành nội quy, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các quy định trước đây trái với các nội dung được quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Phó CVP Nguyễn Thanh Tú;
- Trung tâm Điều hành TM tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ng, Th).



CHỦ TỊCH

Trần Huy Tuấn